TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** TỈNH Đ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **22**/2019/QĐST-KDTM	*B, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 51/2019/TLST-KDTM ngày 21 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty TNHH C**

Địa chỉ: Số 6, đường 3A, khu công nghiệp B 2, phường L, thành phố B, tỉnh Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Chin Wen C – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Thị M, sinh năm: 1988 (Theo văn bản ủy quyền ngày 17/5/2019)

- *Bị đơn:* **Công ty TNHH S.**

Địa chỉ: Đường số 8, khu công nghiệp Nhơn Trạch II Nhơn Phú, xã P, huyện N, tỉnh Đ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình B– Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lương Thị Thảo T, sinh năm: 1975 (Theo văn bản ủy quyền ngày 29/7/2019).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH S thanh toán cho Công ty TNHH C số tiền gốc 1.004.716.140 đồng (Một tỷ không trăm không bốn triệu bảy trăm mười sáu ngàn một trăm bốn mươi đồng) và tiền lãi là 12.358.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm năm mươi tám ngàn đồng).

Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

Đến ngày 31/10/2019 thanh toán số tiền gốc 251.179.035 đồng.

Đến ngày 31/12/2019 thanh toán số tiền gốc 251.179.035 đồng.

Đến ngày 31/3/2020 thanh toán số tiền gốc 251.179.035 đồng.

Đến ngày 30/6/2020 thanh toán số tiền gốc 251.179.035 đồng và tiền lãi 12.358.000 đồng.

- Về án phí: Công ty TNHH S tự nguyện chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 21.070.742 đồng (Hai mươi mốt triệu không trăm bảy mươi ngàn bảy trăm bốn mươi hai đồng). Hoàn trả cho Công ty TNHH C số tiền 22.946.000 đồng (Hai mươi hai triệu chín trăm bốn mươi sáu ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 0008331 ngày 10/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố B.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Cẩm